

Ngày 07 tháng 09 năm 2026.

THÔNG BÁO

DANH MỤC CHỨNG KHOÁN GIAO DỊCH KÝ QUỸ

Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam trân trọng công bố **Danh mục chứng khoán Giao dịch ký quỹ**, áp dụng từ ngày **08/09/2026** tại KIS Việt Nam, chi tiết như sau:

STT	Mã chứng khoán	Tên công ty	Sàn	Tỉ lệ cho vay	Tỉ lệ đánh giá TSĐB	Giá chặn
1	AAA	CTCP Nhựa An Phát Xanh	HSX	50%	100%	9,200
2	ACB	Ngân hàng TMCP Á Châu	HSX	50%	100%	25,000
3	ADS	CTCP Damsan	HSX	30%	60%	10,000
4	AGG	CTCP Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia	HSX	30%	60%	18,300
5	ANV	CTCP Nam Việt	HSX	50%	100%	26,000
6	ASM	CTCP Tập đoàn Sao Mai	HSX	30%	60%	7,800
7	BAF	CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam	HSX	30%	60%	35,000
8	BCM	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP	HSX	40%	80%	66,000
9	BFC	CTCP Phân bón Bình Điền	HSX	40%	80%	42,000
10	BIC	Tổng CTCP Bảo hiểm NH đầu tư và phát triển Việt Nam	HSX	25%	50%	29,000
11	BID	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	HSX	50%	100%	49,000
12	BMP	CTCP Nhựa Bình Minh	HSX	50%	100%	100,000
13	BSI	CTCP Chứng khoán BIDV	HSX	40%	80%	44,000
14	BSR	CTCP Lọc hóa dầu Bình Sơn	HSX	50%	100%	28,000
15	BVH	Tập đoàn Bảo Việt	HSX	50%	100%	66,000
16	BWE	CTCP - Tổng công ty nước - môi trường Bình Dương	HSX	40%	80%	53,000
17	C69	CTCP Xây dựng 1369	HNX	10%	20%	13,800
18	CCL	CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	HSX	20%	40%	6,500
19	CDC	CTCP Chương Dương	HSX	20%	40%	19,300
20	CEO	CTCP Tập đoàn C.E.O	HNX	40%	80%	23,000
21	CH	CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	HSX	50%	100%	23,000
22	CMG	CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC	HSX	40%	80%	39,000
23	CNG	CTCP CNG Việt Nam	HSX	30%	60%	30,000
24	CSM	CTCP Công nghiệp Cao su Miền Nam	HSX	30%	60%	15,000
25	CSV	CTCP Hóa chất Cơ bản Miền Nam	HSX	50%	100%	35,000
26	CTD	CTCP Xây dựng Cotecons	HSX	45%	90%	86,500
27	CTF	CTCP City Auto	HSX	20%	40%	20,000
28	CTG	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	HSX	50%	100%	41,000
29	CTI	CTCP Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	HSX	40%	80%	25,200
30	CTR	Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel	HSX	40%	80%	105,000
31	CTS	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	HSX	40%	80%	31,000
32	DBC	CTCP Tập đoàn Dabaco Việt Nam	HSX	50%	100%	27,200
33	DBD	CTCP Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (BIDIPHAR)	HSX	25%	50%	48,500
34	DC4	CTCP Xây dựng DIC Holdings	HSX	25%	50%	11,500
35	DCL	CTCP Dược phẩm Cửu Long	HSX	20%	40%	36,000
36	DCM	CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau	HSX	50%	100%	41,600
37	DGW	CTCP Thế Giới Số	HSX	40%	80%	50,000

38	DHA	CTCP Hóa An	HSX	30%	60%	45,000
39	DHC	CTCP Đông Hải Bến Tre	HSX	40%	80%	36,000
40	DHG	CTCP Dược Hậu Giang	HSX	50%	100%	100,000
41	DIG	Tổng Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng	HSX	40%	80%	20,000
42	DL1	CTCP Tập đoàn Alpha Seven	HNX	25%	50%	6,500
43	DPG	CTCP Tập đoàn Đạt Phương	HSX	40%	80%	50,000
44	DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP	HSX	50%	100%	30,000
45	DPR	CTCP Cao su Đồng Phú	HSX	45%	90%	46,000
46	DRC	CTCP Cao su Đà Nẵng	HSX	40%	80%	17,000
47	DSE	CTCP Chứng khoán DNSE	HSX	30%	60%	26,200
48	DTD	CTCP Đầu tư Phát triển Thành Đạt	HNX	30%	60%	18,600
49	DXG	CTCP Tập đoàn Đất Xanh	HSX	40%	80%	18,200
50	DXS	CTCP Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh	HSX	20%	40%	11,000
51	E1VFN30	Quỹ ETF DCVFMVN30	HSX	50%	100%	-
52	EIB	Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	HSX	50%	100%	25,000
53	ELC	CTCP Công Nghệ - Viễn Thông Elcom	HSX	40%	80%	24,200
54	EVF	Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	HSX	40%	80%	14,800
55	FCN	CTCP FECON	HSX	30%	60%	17,100
56	FIR	CTCP Địa ốc First Real	HSX	10%	20%	8,300
57	FMC	CTCP Thực phẩm Sao Ta	HSX	40%	80%	37,000
58	FPT	CTCP FPT	HSX	50%	100%	106,000
59	FRT	CTCP Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	HSX	50%	100%	140,800
60	FTS	CTCP Chứng khoán FPT	HSX	50%	100%	34,000
61	FUEDCMID	Quỹ ETF DCVFMVN MIDCAP	HSX	30%	60%	-
62	FUEMAV30	Quỹ ETF MAFM VN30	HSX	50%	100%	-
63	FUESSV30	Quỹ ETF SSIAM VN30	HSX	50%	100%	-
64	FUESSVFL	Quỹ ETF SSIAM VNFIN LEAD	HSX	50%	100%	-
65	FUEVFNVD	Quỹ ETF DCVFMVN DIAMOND	HSX	50%	100%	-
66	FUEVN100	Quỹ ETF VINACAPITAL VN100	HSX	50%	100%	-
67	GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	HSX	50%	100%	80,000
68	GEE	CTCP Điện lực Gelex	HSX	30%	60%	70,900
69	GEG	CTCP Điện Gia Lai	HSX	40%	80%	17,900
70	GEL	CTCP Hạ tầng Gelex	HSX	30%	60%	39,000
71	GEX	CTCP Tập đoàn GELEX	HSX	50%	100%	36,000
72	GMD	CTCP Gemadept	HSX	50%	100%	75,000
73	GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - CTCP	HSX	50%	100%	37,000
74	HAG	CTCP Hoàng Anh Gia Lai	HSX	30%	60%	19,000
75	HAH	CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An	HSX	50%	100%	50,000
76	HAX	CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	HSX	30%	60%	13,000
77	HCM	CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	HSX	50%	100%	29,000
78	HDB	Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	HSX	50%	100%	29,000
79	HDC	CTCP Phát triển Nhà Bà Rịa - Vũng Tàu	HSX	40%	80%	25,000
80	HDG	CTCP Tập đoàn Hà Đô	HSX	50%	100%	19,000
81	HHP	CTCP HHP Global	HSX	20%	40%	10,000
82	HHS	CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HSX	35%	70%	13,400
83	HHV	CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	HSX	45%	90%	15,500
84	HKT	CTCP đầu tư QP Xanh	HNX	10%	20%	13,600

85	HPA	CTCP phát triển Nông nghiệp Hòa Phát	HSX	20%	40%	35,800
86	HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	HSX	50%	100%	28,500
87	HPX	CTCP Đầu tư Hải Phát	HSX	20%	40%	5,800
88	HQC	CTCP Tư vấn Thương mại Dịch vụ Địa Ốc Hoàng Quân	HSX	10%	20%	3,600
89	HSG	CTCP Tập đoàn Hoa Sen	HSX	50%	100%	15,200
90	HTI	CTCP đầu tư phát triển hạ tầng IDICO	HSX	20%	40%	24,700
91	HUT	CTCP Tasco	HNX	30%	60%	15,700
92	IDC	Tổng Công ty IDICO – CTCP	HNX	50%	100%	48,000
93	IDI	CTCP Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia - IDI	HSX	40%	80%	8,300
94	IJC	CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật	HSX	40%	80%	12,000
95	IMP	CTCP Dược phẩm Imexpharm	HSX	35%	70%	57,000
96	IPA	CTCP Tập đoàn Đầu tư I.P.A	HNX	20%	40%	15,300
97	KBC	Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP	HSX	50%	100%	30,000
98	KDC	CTCP Tập đoàn KIDO	HSX	10%	20%	40,000
99	KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền	HSX	50%	100%	34,500
100	KHG	CTCP Tập đoàn Khải Hoàn Land	HSX	30%	60%	7,500
101	KOS	CTCP KOSY	HSX	10%	20%	20,000
102	KSB	CTCP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương	HSX	45%	90%	20,700
103	KSV	Tổng Công ty Khoáng sản TKV - CTCP	HNX	20%	40%	124,200
104	L40	CTCP Đầu tư và xây dựng 40	HNX	20%	40%	31,500
105	LAS	CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	40%	80%	20,000
106	LCG	CTCP Lizen	HSX	50%	100%	11,000
107	LHC	CTCP đầu tư và XD thủy lợi Lâm Đồng	HNX	20%	40%	59,000
108	LHG	CTCP Long Hậu	HSX	30%	60%	35,000
109	LPB	Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam	HSX	50%	100%	50,000
110	LSS	CTCP Mía Đường Lam Sơn	HSX	30%	60%	10,000
111	MBB	Ngân hàng TMCP Quân đội	HSX	50%	100%	30,000
112	MBS	CTCP Chứng khoán MB	HNX	40%	80%	26,600
113	MCH	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	HSX	40%	80%	150,000
114	MIG	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Quân Đội	HSX	50%	100%	20,800
115	MSB	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	HSX	50%	100%	16,000
116	MSH	CTCP May Sông Hồng	HSX	40%	80%	40,000
117	MSN	CTCP Tập đoàn Masan	HSX	50%	100%	86,000
118	MWG	CTCP Đầu tư Thế giới Di động	HSX	50%	100%	86,000
119	NAB	Ngân hàng TMCP Nam Á	HSX	40%	80%	14,000
120	NAF	CTCP Nafoods Group	HSX	30%	60%	35,000
121	NBB	CTCP Đầu tư Năm Bảy Bảy	HSX	20%	40%	20,000
122	NHH	CTCP Nhựa Hà Nội	HSX	30%	60%	13,200
123	NKG	CTCP Thép Nam Kim	HSX	50%	100%	16,500
124	NLG	CTCP Đầu tư Nam Long	HSX	50%	100%	37,600
125	NT2	CTCP Điện lực dầu khí Nhơn Trạch 2	HSX	40%	80%	27,800
126	NTL	CTCP Phát triển Đô thị Từ Liêm	HSX	40%	80%	20,300
127	NTP	CTCP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong	HNX	40%	80%	59,500
128	NVL	CTCP tập đoàn đầu tư địa ốc No Va	HSX	35%	70%	17,500
129	OCB	Ngân hàng TMCP Phương Đông	HSX	40%	80%	12,400
130	ORS	CTCP Chứng khoán Tiên Phong	HSX	20%	40%	15,800
131	PAC	CTCP Pin Ấc quy Miền Nam	HSX	30%	60%	26,300

132	PAN	CTCP Tập đoàn PAN	HSX	50%	100%	27,500
133	PC1	CTCP Tập Đoàn PC1	HSX	40%	80%	22,500
134	PDR	CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt	HSX	40%	80%	22,300
135	PET	Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	HSX	40%	80%	35,000
136	PHR	CTCP Cao su Phước Hòa	HSX	50%	100%	70,000
137	PLC	Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP	HNX	40%	80%	29,000
138	PLX	Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam	HSX	50%	100%	47,700
139	PNJ	CTCP vàng bạc đá quý Phú Nhuận	HSX	30%	60%	50,000
140	POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	HSX	50%	100%	15,000
141	PTB	CTCP Phú Tài	HSX	30%	60%	44,500
142	PVB	CTCP bọc ống Dầu khí Việt Nam	HNX	30%	60%	27,600
143	PVC	Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP	HNX	35%	70%	14,100
144	PVD	Tổng Công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí	HSX	50%	100%	32,600
145	PVI	CTCP PVI	HNX	40%	80%	65,000
146	PVP	CTCP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương	HSX	30%	60%	18,000
147	PVS	Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	HNX	50%	100%	42,000
148	PVT	Tổng Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí	HSX	50%	100%	22,000
149	REE	CTCP Cơ Điện Lạnh	HSX	50%	100%	65,000
150	S99	CTCP SCI	HNX	20%	40%	10,000
151	SAB	Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn	HSX	50%	100%	54,800
152	SAM	CTCP SAM Holdings	HSX	20%	40%	8,200
153	SBG	CTCP Tập đoàn Cơ khí Công nghệ cao Siba	HSX	25%	50%	12,900
154	SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	HSX	50%	100%	26,200
155	SCR	CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	HSX	35%	70%	8,200
156	SCS	CTCP Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn	HSX	40%	80%	64,500
157	SHB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	HSX	50%	100%	18,200
158	SHI	CTCP Quốc tế Sơn Hà	HSX	20%	40%	13,000
159	SHS	CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	HNX	50%	100%	23,900
160	SIP	CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG	HSX	40%	80%	63,500
161	SJS	CTCP SJ Group	HSX	20%	40%	40,000
162	SKG	CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang	HSX	30%	60%	11,900
163	SSB	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	HSX	40%	80%	17,700
164	SSI	CTCP Chứng khoán SSI	HSX	50%	100%	36,000
165	STB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	HSX	50%	100%	55,800
166	SZC	CTCP Sonadezi Châu Đức	HSX	40%	80%	36,500
167	SZL	Công ty cổ phần Sonadezi Long Thành	HSX	20%	40%	45,000
168	TAL	Công ty cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco	HSX	30%	60%	32,000
169	TCB	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	HSX	50%	100%	40,000
170	TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	HSX	40%	80%	21,500
171	TCI	CTCP chứng khoán Thành Công	HSX	10%	20%	12,000
172	TCL	CTCP Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	HSX	30%	60%	37,500
173	TCM	CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công	HSX	30%	60%	20,000
174	TCO	CTCP TCO Holdings	HSX	20%	40%	13,200
175	TCX	CTCP Chứng khoán Kỹ Thương	HSX	50%	100%	49,000
176	TDM	CTCP Nước Thù Dầu Một	HSX	40%	80%	50,000
177	TDT	CTCP Đầu tư và Phát triển TDT	HNX	20%	40%	7,700

178	TIP	CTCP Phát triển Khu Công nghiệp Tín Nghĩa	HSX	30%	60%	22,200
179	TLG	CTCP Tập đoàn Thiên Long	HSX	40%	80%	56,600
180	TNG	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	HNX	50%	100%	23,000
181	TPB	Ngân hàng TMCP Tiên Phong	HSX	50%	100%	20,000
182	TRC	CTCP Cao su Tây Ninh	HSX	30%	60%	74,000
183	TTA	CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Trường Thành	HSX	25%	50%	10,000
184	TV2	CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 2	HSX	40%	80%	41,300
185	TVD	CTCP Than Vàng Danh - Vinacomin	HNX	20%	40%	11,400
186	VAB	NHTM cổ phần Việt Á	HSX	40%	80%	12,900
187	VC3	CTCP Tập đoàn Nam Mê Kông	HNX	30%	60%	20,000
188	VCB	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	HSX	50%	100%	73,000
189	VCG	Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	HSX	50%	100%	27,200
190	VCI	CTCP Chứng khoán Vietcap	HSX	50%	100%	32,500
191	VCK	CTCP chứng khoán VPS	HSX	40%	80%	38,000
192	VCS	CTCP Vicostone	HNX	50%	100%	49,000
193	VDS	CTCP Chứng khoán Rồng Việt	HSX	30%	60%	20,600
194	VFS	CTCP Chứng khoán Nhất Việt	HNX	25%	50%	17,000
195	VGC	Tổng Công ty Viglacera - CTCP	HSX	45%	90%	56,300
196	VGS	CTCP Ống thép Việt Đức VG PIPE	HNX	30%	60%	30,500
197	VHC	CTCP Vinh Hoàn	HSX	50%	100%	68,500
198	VHM	CTCP Vinhomes	HSX	50%	100%	85,000
199	VIB	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	HSX	50%	100%	20,300
200	VIC	Tập đoàn VINGROUP - CTCP	HSX	40%	80%	72,000
201	VIX	CTCP Chứng khoán VIX	HSX	50%	100%	22,000
202	VJC	CTCP Hàng không Vietjet	HSX	50%	100%	100,000
203	VND	CTCP Chứng khoán VNDIRECT	HSX	40%	80%	20,400
204	VNM	CTCP Sữa Việt Nam	HSX	50%	100%	70,000
205	VPB	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	HSX	50%	100%	32,500
206	VPI	CTCP Phát triển Bất động sản Văn Phú	HSX	30%	60%	45,000
207	VPL	CTCP Vinpearl	HSX	40%	80%	80,000
208	VPX	CTCP chứng khoán VPBank	HSX	40%	80%	33,900
209	VRE	CTCP Vincom Retail	HSX	50%	100%	35,000
210	VSC	CTCP Container Việt Nam	HSX	50%	100%	25,700
211	VTP	Tổng Công ty cổ phần Bưu chính Viettel	HSX	40%	80%	88,500
212	VTZ	CTCP Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thành	HNX	30%	60%	18,500
213	VVS	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển máy Việt Nam	HNX	20%	40%	50,000
214	YEG	CTCP Tập đoàn Yeah1	HSX	30%	60%	13,300